

Số: 17/2 /QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 05 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Đề án hỗ trợ xây dựng mới hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở
đối với người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ
trên địa bàn thành phố Hải Phòng**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

*Căn cứ Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của
Chính phủ Quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có
công với cách mạng;*

*Căn cứ Quyết định số 21/2024/QĐ-TTg ngày 22 tháng 11 năm 2024 của
Thủ tướng Chính phủ về mức hỗ trợ xây dựng mới hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở
đối với người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ và tỷ lệ phân bổ vốn hỗ
trợ từ ngân sách trung ương, tỷ lệ vốn hỗ trợ từ ngân sách địa phương giai đoạn
2023-2025;*

*Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại các Văn bản: số 1267/SXD-QLN ngày
18 tháng 3 năm 2025, số 3132/SXD-QLN ngày 23 tháng 5 năm 2025.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt và ban hành kèm theo quyết định này Đề án hỗ trợ xây
dựng mới hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở đối với người có công với cách mạng,
thân nhân liệt sĩ trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Điều 2. Giao Sở Xây dựng - cơ quan chủ trì thực hiện Đề án có trách nhiệm
phối hợp với Sở Nội vụ và các Sở, ban, ngành liên quan tổ chức thực hiện chính
sách hỗ trợ nhà ở cho người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ trên địa
bàn; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và giám sát việc triển khai thực hiện các nội
dung Đề án được phê duyệt đảm bảo đạt mục tiêu và hiệu quả đề ra.

Điều 3: Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; Thủ trưởng các cơ quan, và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các Bộ: Xây dựng, Nội vụ,
Tài chính (để b/c);
- TT TU, TT HĐND TP (để b/c);
- Đoàn ĐBQH TP (để b/c);
- CT, các PCT UBND TP;
- CVP, các PCVP UBND TP;
- Các Phòng: XDGT&CT,
TCNS, NC&KTGS;
- Công TTĐT TP;
- Lưu: VT, XD5.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hoàng Minh Cường

ĐỀ ÁN
HỖ TRỢ XÂY DỰNG MỚI HOẶC CẢI TẠO, SỬA CHỮA NHÀ Ở ĐỐI
VỚI NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG, THÂN NHÂN LIỆT SĨ
TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

(Kèm theo Quyết định số 17/12 /QĐ-UBND ngày 05 /5/2025
của Ủy ban nhân dân thành phố)

I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Chính sách hỗ trợ nhà ở đối với người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ trên địa bàn thành phố Hải Phòng

Nhà ở là một trong những nhu cầu thiết yếu trong đời sống xã hội. Cùng với giáo dục và y tế, nhà ở là điều kiện cần thiết để phát triển con người một cách toàn diện. Trong những năm vừa qua, cùng với những thành tựu quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội, đời sống của đại bộ phận nhân dân trong cả nước, từ nông thôn đến thành thị đã được cải thiện rõ rệt, nhất là trong lĩnh vực nhà ở.

Chính sách hỗ trợ nhà ở cho người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ là chủ trương lớn được Đảng và Nhà nước luôn luôn quan tâm, ưu tiên và chỉ đạo triển khai thực hiện, xuyên suốt từ trước đến nay. Đối với công tác hỗ trợ về nhà ở, trong thời gian qua, từ cấp trung ương đến địa phương đã thực hiện Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ người có công với cách mạng, các phong trào xây nhà tình nghĩa, nhà tình thương, đền ơn đáp nghĩa, đại đoàn kết... đã giúp người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ có nhà ở ổn định, an toàn nâng cao mức sống, đời sống. Ngày 24/11/2021, Văn phòng Chính phủ cũng đã có Văn bản số 8622/VPCP-CN về việc tổng kết chính sách hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ.

Ngày 30/12/2021, Chính phủ ban hành Nghị định số 131/2021/NĐ-CP quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng và có hiệu lực từ ngày 15/02/2022. Trong đó quy định rõ đối tượng, phương thức hỗ trợ về nhà ở đối với người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ, giao Ủy ban nhân dân cấp tỉnh lập và phê duyệt Đề án hỗ trợ người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ về nhà ở (sau đây gọi tắt là Đề án) được quy định tại khoản 6 Điều 102.

Ngày 22/11/2024, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 21/2024/QĐ-TTg (có hiệu lực từ ngày 09/01/2025 đến ngày 31/12/2025) về mức

hỗ trợ xây dựng mới hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở đối với người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ và tỷ lệ phân bổ vốn hỗ trợ từ ngân sách trung ương, tỷ lệ vốn hỗ trợ từ ngân sách địa phương giai đoạn 2023-2025. Trong đó giao Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương triển khai quy định tại Điều 102 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP, bố trí nguồn vốn đối ứng theo quy định.

Việc lập Đề án hỗ trợ cho người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ về nhà ở trên địa bàn cả nước nói chung, thành phố Hải Phòng nói riêng là bước cụ thể hóa chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước ta trong việc hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở. Do đó, việc xây dựng Đề án là hết sức cần thiết và là cơ sở để triển khai các bước tiếp theo.

2. Căn cứ pháp lý lập Đề án

- Căn cứ Luật Nhà ở ngày 27/11/2023.
- Căn cứ Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng ngày 09/12/2020.
- Căn cứ Nghị định số 95/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở.
- Căn cứ Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về phát triển và quản lý nhà ở xã hội.
- Căn cứ Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.
- Căn cứ Nghị quyết số 32/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018 của Hội đồng nhân dân thành phố về cơ chế, chính sách hỗ trợ xây mới, sửa chữa nhà ở đối với hộ gia đình người có công với cách mạng có khó khăn về nhà ở trên địa bàn thành phố Hải Phòng.
- Căn cứ Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc sửa đổi Điều 1 Nghị quyết số 32/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018 về cơ chế, chính sách hỗ trợ xây mới, sửa chữa nhà ở đối với hộ gia đình người có công với cách mạng có khó khăn về nhà ở trên địa bàn thành phố Hải Phòng và Điều 1 Nghị quyết số 52/2019/NQ-HĐND ngày 09/12/2019 về cơ chế, chính sách hỗ trợ xây mới, sửa chữa nhà ở đối với hộ nghèo trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2020-2025.
- Quyết định số 21/2024/QĐ-TTg ngày 22/11/2024 của Thủ tướng Chính phủ về mức hỗ trợ xây dựng mới hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở đối với người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ và tỷ lệ phân bổ vốn hỗ trợ từ ngân sách trung ương, tỷ lệ vốn hỗ trợ từ ngân sách địa phương giai đoạn 2023-2025 (*sau đây gọi tắt là Quyết định số 21/2024/QĐ-TTg*).

- Căn cứ Văn bản số 6696/BXD-QLN ngày 05/12/2024 của Bộ Xây dựng về việc triển khai thực hiện Quyết định số 21/2024/QĐ-TTg.

- Căn cứ Văn bản số 5999/BXD-QLN ngày 24/10/2024 của Bộ Xây dựng về việc nghiên cứu, thiết kế một số mẫu nhà ở điển hình để triển khai hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo xoá nhà tạm, nhà dột nát.

- Báo cáo số liệu, xác định danh sách số liệu nhu cầu hỗ trợ nhà ở đối với người có công với cách mạng, thân nhân liệt sỹ trên địa bàn của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

II. HIỆN TRẠNG NHÀ Ở CỦA NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG, THÂN NHÂN LIỆT SĨ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

1. Kết quả hỗ trợ người có công về nhà ở theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ (báo cáo đến ngày 30/9/2018):

ST T	Số đợt	Số hộ được duyệt			Kết quả giải ngân			
		Tổng số	Trong đó:		Số hộ			Đạt tỷ lệ
			Xây mới	Sửa chữa	Xây mới	Sửa chữa	Tổng số	
1	Đợt 1	4.876	2.099	2.777	2.077	2.559	4.636	95%
2	Đợt 2	7.498	3.664	3.834	3.187	2.966	6.153	82%
Cộng:		12.374	5.763	6.611	5.264	5.525	10.789	87%

2. Kết quả hỗ trợ người có công về nhà ở theo Nghị quyết số 32/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018 và Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố:

2.1. Số hộ được duyệt tính đến thời điểm tháng 12/2023

Stt	Người có công với cách mạng	Số hộ			Kinh phí (triệu đồng)		
		Tổng	XM	SC	Tổng	Tiền mặt	Tiền vật liệu
		15.148	9.541	5.607	596.776	493.780	102.996
1	Trước NQ 08	13.760	8.673	5.087	520.906	448.660	72.246
2	Sau NQ 08	1.388	868	520	75.870	45.120	30.750

Kết quả thực hiện hỗ trợ tính đến thời điểm tháng 12/2023 như sau:

Stt	Người có công với cách mạng	Số hộ			Kinh phí (triệu đồng)		
		Tổng	XM	SC	Tổng	Tiền mặt	Tiền vật liệu
		10.601	6.395	4.206	381.125	340.100	41.025
1	Trước NQ 08	10.218	6.178	4.040	360.290	327.920	32.370
2	Sau NQ 08	383	217	166	20.835	12.180	8.655

2.2. Số hộ được duyệt tính trong năm 2024:

Người có công với cách mạng	Số hộ			Kinh phí (triệu đồng)		
	Tổng	XM	SC	Tổng	Tiền mặt	Tiền vật liệu
Năm 2024	732	429	303	40.808,025	23.220	17.385

Đây là chủ trương, chính sách lớn của Đảng bộ và Hội đồng nhân dân thành phố nhằm phát huy truyền thống “uống nước nhớ nguồn”, thể hiện sự quan tâm, thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội đối với người có công với cách mạng có khó khăn về nhà ở, hộ nghèo nhằm giúp họ cải thiện về nhà ở, cải thiện cuộc sống. Việc áp dụng cơ chế, chính sách hỗ trợ này góp phần thực hiện mục tiêu xóa nhà hư hỏng, xuống cấp nguy hiểm trên địa bàn thành phố đảm bảo an sinh xã hội, cải thiện đời sống của người dân.

Hàng năm người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ trên địa bàn Thành phố Hải Phòng thường xuyên được Đảng, nhà nước và chính quyền địa phương quan tâm, giúp đỡ bằng nhiều chương trình, chính sách hỗ trợ. Nghị quyết 32/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018 và Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố góp phần thực hiện chủ trương chăm lo đời sống người có công theo Nghị quyết Đại hội XVI của Đảng bộ thành phố.

Tuy nhiên, qua rà soát thực tế hiện trạng nhà ở của số hộ có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ trên địa bàn thành phố vẫn còn nhiều hộ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn cần được hỗ trợ trong năm 2025. Theo số liệu báo cáo của Ủy ban nhân dân cấp huyện tổng số hộ có công với cách mạng thuộc diện hỗ trợ về nhà ở trên địa bàn thành phố năm 2025 là **311 hộ** có nhà ở hư hỏng, xuống cấp cần hỗ trợ; trong đó **202 hộ xây mới** và **109 hộ sửa chữa**.

III. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA ĐỀ ÁN

1. Mục tiêu hỗ trợ

100% hộ gia đình người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ đủ điều kiện được hỗ trợ về nhà ở theo Quyết định số 21/2024/QĐ-TTg đều được thực hiện việc xây mới, sửa chữa nhà ở đảm bảo yêu cầu về diện tích nhà ở và tiêu chí 3 cứng (nền cứng, khung - tường cứng, mái cứng) sau khi áp dụng cơ chế, chính sách hỗ trợ. Hoàn thành hỗ trợ toàn bộ đối tượng người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ về nhà ở trong năm 2025.

2. Nguyên tắc hỗ trợ

Nhà nước hỗ trợ trực tiếp cho hộ gia đình có một hoặc nhiều người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ có nhà ở bị hư hỏng, xuống cấp để các hộ gia đình này xây dựng nhà ở mới hoặc sửa chữa nhà ở hiện có, bảo đảm nâng cao điều kiện nhà ở của người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ.

Việc hỗ trợ nhà ở cho người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ phải bảo đảm công khai, minh bạch, tránh thất thoát, bảo đảm phân bổ công bằng và hợp lý các nguồn lực hỗ trợ.

Việc hỗ trợ người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ về nhà ở được thực hiện theo phương châm Nhà nước hỗ trợ và khuyến khích cộng đồng giúp đỡ, hộ gia đình tham gia đóng góp để xây dựng nhà ở bảo đảm tiêu chuẩn, chất lượng và phù hợp với điều kiện cụ thể của từng hộ gia đình; kết hợp, lồng ghép với các chương trình đầu tư, hỗ trợ khác của Trung ương và địa phương để phát huy hiệu quả chính sách.

Kinh phí hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở được quản lý chặt chẽ, sử dụng đúng mục đích, đúng đối tượng, đúng chế độ chính sách và đảm bảo chi trả kịp thời cho đối tượng.

3. Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước ngày 31/12/2025.

4. Đối tượng, điều kiện và mức hỗ trợ

4.1. Đối tượng và điều kiện hỗ trợ

Hộ gia đình theo quy định tại khoản 1 Điều 99 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ hiện đang ở và có hộ khẩu thường trú tại nhà ở là nhà hư hỏng, xuống cấp.

Nhà ở mà hộ gia đình hiện đang ở và có hộ khẩu thường trú tại nhà ở là nhà hư hỏng, xuống cấp (kể cả các hộ đã được hỗ trợ theo các chính sách khác trước đây, trừ những hộ gia đình đã được hỗ trợ theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ; Nghị quyết số 32/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018 và Nghị quyết số 08/2021/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố về hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở) với các mức độ như sau:

- a) Nhà ở phải phá dỡ để xây mới nhà ở.
- b) Nhà đang ở là nhà hư hỏng, xuống cấp với mức độ như sau:
 - Phải phá dỡ để xây mới nhà ở;
 - Nhà ở phải sửa chữa khung, tường và thay mới mái nhà ở.
- c) Không có nhà nào khác ngoài nhà nhà hư hỏng, xuống cấp đang ở.

4.2. Mức hỗ trợ

a) Hỗ trợ bằng tiền: Thực hiện theo quy định tại Điều 3 Quyết định số 21/2024/QĐ-TTg.

- Xây mới: 60.000.000 đồng/hộ.
- Sửa chữa: 30.000.000 đồng/hộ.

(Không thực hiện hỗ trợ tại điểm a khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 32/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018 của Hội đồng nhân dân thành phố).

b) Mức hỗ trợ bằng tiền để các hộ mua vật liệu: Thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố.

- Xây mới: 30.000.000 đồng/hộ.

- Sửa chữa: 15.000.000 đồng/hộ.

5. Số lượng hộ được hỗ trợ nhà ở

Tổng hợp kết quả phê duyệt danh sách đối tượng hỗ trợ trên địa bàn của Ủy ban nhân dân cấp huyện, tổng số hộ được hỗ trợ trên địa bàn thành phố năm 2025 là **311 hộ**. Trong đó

- Hỗ trợ trường hợp xây mới nhà ở là: **202 hộ**;

- Hỗ trợ trường hợp cải tạo, sửa chữa nhà ở là: **109 hộ**.

(Chi tiết Phụ lục I kèm theo).

6. Kinh phí thực hiện

6.1. Nguồn vốn

- Ngân sách nhà nước: Ngân sách trung ương hỗ trợ, ngân sách địa phương hỗ trợ đối ứng.

- Ngoài nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách nhà nước, tùy tình hình điều kiện thực tế, các địa phương có thể huy động các nguồn vốn hợp pháp khác (ngân sách địa phương, xã hội hoá, dòng họ...) và đóng góp của hộ gia đình được hỗ trợ để nâng cao mức hỗ trợ.

6.2. Tổng kinh phí thực hiện Đề án: 23.200,425 triệu đồng. Về nguồn kinh phí thực hiện:

- Kinh phí thực hiện theo Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố là 7.695 triệu đồng: Nguồn kinh phí sự nghiệp ngân sách thành phố.

- Kinh phí thực hiện theo Quyết định số 21/2024/QĐ-TTg:

+ Hỗ trợ các hộ là 15.390 triệu đồng: Nguồn vốn chi thường xuyên hỗ trợ từ ngân sách trung ương theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 4 Quyết định số 21/2024/QĐ-TTg và nguồn ngân sách thành phố.

+ Kinh phí quản lý 115,425 triệu đồng: Nguồn kinh phí sự nghiệp ngân sách thành phố.

7. Phương thức thực hiện việc cấp vốn và sau khi nhận được tạm ứng kinh phí hỗ trợ

7.1. Việc cấp vốn

Căn cứ số vốn được phân bổ từ ngân sách Trung ương, vốn ngân sách địa phương và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác, Ủy ban nhân dân thành phố phân bổ cho Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Căn cứ số vốn được Ủy ban nhân dân thành phố phân bổ, Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện phân bổ vốn hỗ trợ cho Ủy ban nhân dân cấp xã.

Việc quản lý, cấp phát, thanh toán, quyết toán nguồn vốn hỗ trợ thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, pháp luật về đầu tư công.

7.2. Sau khi nhận được tạm ứng kinh phí hỗ trợ nhà ở theo quy định, các hộ gia đình tự tổ chức xây dựng nhà ở. Trường hợp hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn (già cả, neo đơn, khuyết tật...) không có khả năng tự xây dựng nhà ở thì Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm tổ chức xây dựng nhà ở cho các hộ gia đình này.

IV. QUY TRÌNH THỰC HIỆN

1. Bước 1:

- Các đối tượng đủ điều kiện được hỗ trợ nhà ở làm đơn đề nghị gửi Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có nhà ở.

- Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện hỗ trợ nhà ở cho người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ của xã, phường, thị trấn (gồm đại diện chính quyền, đại diện Mặt trận tổ quốc, đại diện Hội Cựu chiến binh xã, phường, thị trấn) để tổ chức kiểm tra hiện trạng nhà ở của từng đối tượng có đơn đề nghị hỗ trợ nhà ở. Sau khi kiểm tra, Ủy ban nhân dân cấp xã lập danh sách đối tượng được hỗ trợ nhà ở trên địa bàn gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Ủy ban nhân dân các quận, huyện rà soát, kiểm tra, đối chiếu, tổng hợp danh sách đối tượng đề nghị hỗ trợ nhà ở trên địa bàn gửi Sở Nội vụ thẩm định danh sách, đối tượng; Ủy ban nhân dân cấp huyện chịu trách nhiệm về tính chính xác việc xác định đối tượng và điều kiện để hỗ trợ nhà ở đảm bảo nguyên tắc mỗi trường hợp chỉ được hỗ trợ một lần.

- Căn cứ kết quả thẩm định của Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt danh sách đối tượng người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ, các hộ có nhu cầu hỗ trợ xây mới, sửa chữa nhà ở.

2. Bước 2:

Trên cơ sở dự toán được phê duyệt, Ủy ban nhân dân cấp huyện gửi đề nghị nhu cầu kinh phí kèm quyết định phê duyệt danh sách hỗ trợ về Sở Tài

chính để thẩm định đối với sử dụng nguồn vốn đầu tư công và nguồn vốn sự nghiệp trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt phân bổ kinh phí các nguồn vốn thực hiện; gửi Sở Xây dựng để theo dõi, tổng hợp.

3. Bước 3:

Trên cơ sở Quyết định Ủy ban nhân dân thành phố phân bổ kinh phí, Ủy ban nhân dân cấp huyện triển khai thực hiện giải ngân kinh phí hỗ trợ theo quy định.

4. Bước 4:

Sau khi giải ngân kinh phí hỗ trợ cho hộ người có công với cách mạng và thân nhân của người có công với cách mạng thực hiện xây mới, sửa chữa nhà ở, Ủy ban nhân dân cấp huyện tổng hợp hồ sơ, báo cáo quyết toán theo hướng dẫn gửi các Sở: Tài chính, Nội vụ, Xây dựng theo dõi, kiểm tra, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cấp thành phố

Chỉ đạo các cơ quan liên quan, các cấp chính quyền địa phương phối hợp với các tổ chức, đoàn thể trên địa bàn vận động cộng đồng ủng hộ, giúp đỡ hộ người có công với cách mạng và thân nhân của người có công với cách mạng xây dựng nhà ở.

2. Các đơn vị, địa phương, tổ chức, cá nhân liên quan

2.1. Hộ gia đình được hỗ trợ

- Đối chiếu quy định, nếu đảm bảo các điều kiện được hỗ trợ theo cơ chế này, đăng ký nhu cầu hỗ trợ về nhà ở.
- Đăng ký số kinh phí thực sự cần thiết cho công trình và không được vượt quá mức hỗ trợ tối đa được hỗ trợ theo Quyết định 21/2024/QĐ-TTg, thời gian, địa điểm khởi công cho Ủy ban nhân dân cấp xã.
- Tiếp nhận và xác nhận kinh phí hỗ trợ đã nhận được làm cơ sở thanh toán, quyết toán.
- Sử dụng nguồn kinh phí được hỗ trợ để mua vật liệu đúng mục đích, không được sử dụng nguồn kinh phí hỗ trợ vào mục đích khác.

2.2. Ủy ban nhân dân cấp xã

- Thành lập Ban chỉ đạo cấp xã để chỉ đạo, tổ chức thực hiện Quyết định 21/2024/QĐ-TTg.
- Chịu trách nhiệm cam kết về số hộ gia đình người có công với cách mạng và thân nhân của người có công với cách mạng có nhu cầu hỗ trợ về kinh phí thực sự cần thiết để xây, sửa nhà ở và xác nhận đảm bảo đủ nguồn lực để xây mới, sửa

chữa nhà ở của đối với hộ gia đình người có công với cách mạng và thân nhân của người có công với cách mạng để phối hợp với các đơn vị liên quan, hỗ trợ cho các hộ gia đình đảm bảo đúng số kinh phí được duyệt và kịp thời.

- Chịu trách nhiệm giám sát đối tượng thụ hưởng hỗ trợ, nghiêm cấm sử dụng nguồn kinh phí hỗ trợ vào mục đích khác. Chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu xảy ra tình trạng sử dụng nguồn kinh phí hỗ trợ sai mục đích; thiếu minh bạch trong thực hiện chính sách hoặc để xảy ra việc trục lợi chính sách.

- Trong phạm vi thẩm quyền được giao, chịu trách nhiệm xác nhận và tính chính xác của số kinh phí hỗ trợ cho các hộ gia đình người có công với cách mạng và thân nhân của người có công với cách mạng thuộc địa bàn quản lý và tính kịp thời việc hỗ trợ đối với các hộ gia đình.

2.3. Ủy ban nhân dân cấp huyện:

- Thành lập Ban chỉ đạo cấp huyện để chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra tổ chức thực hiện Quyết định 21/2024/QĐ-TTg.

- Chịu trách nhiệm tính chính xác kết quả thẩm định đối tượng, điều kiện nhà ở đối với hộ gia đình người có công với cách mạng và thân nhân của người có công với cách mạng đảm bảo đúng quy định tại Quyết định 21/2024/QĐ-TTg.

- Hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, đôn đốc Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức triển khai thực hiện Đề án; phối hợp với các tổ chức đoàn thể, chỉ đạo các đơn vị, địa phương tăng cường công tác vận động xã hội hóa hỗ trợ thêm đối với hộ gia đình người có công với cách mạng và thân nhân của người có công với cách mạng đặc biệt khó khăn có nhu cầu xây mới, sửa chữa nhà ở sau khi có hỗ trợ của thành phố nhưng vẫn khó có khả năng hoàn thành việc cải thiện điều kiện nhà ở theo quy định.

- Chịu trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo và phối hợp các đơn vị liên quan thực hiện hỗ trợ cho hộ người có công với cách mạng và thân nhân của người có công với cách mạng đảm bảo số kinh phí được cấp có thẩm quyền giao và không vượt mức hỗ trợ theo quy định.

- Định kỳ trước ngày 25 hàng tháng và trước ngày 15 của tháng cuối quý tổng hợp, báo cáo các Sở: Xây dựng, Tài chính, Nội vụ về kết quả, tiến độ thực hiện (số hộ hỗ trợ/số hộ được phê duyệt, số tiền hỗ trợ,...).

- Trong phạm vi thẩm quyền được giao, chịu trách nhiệm về tính chính xác của khối lượng kinh phí hỗ trợ cho các hộ gia đình người có công với cách mạng và thân nhân của người có công với cách mạng thuộc địa bàn quản lý, tính kịp thời việc hỗ trợ đối với các gia đình và tính minh bạch trong thực hiện chính sách hoặc để xảy ra vụ việc trục lợi chính sách.

- Chịu trách nhiệm và được phép chủ động điều chỉnh, sửa đổi hình thức hỗ trợ cho các hộ người có công với cách mạng và thân nhân của người có công với cách mạng: Đối với trường hợp hộ người có công với cách mạng và thân nhân của người có công với cách mạng thuộc diện được hỗ trợ để xây mới, sửa chữa nhà ở sau khi được phê duyệt nhưng có đề nghị được chuyển đổi hình thức hỗ trợ từ xây mới sang sửa chữa hoặc ngược lại mà không làm phát sinh thêm nguồn kinh phí ngân sách thành phố đã phê duyệt cho cấp huyện.

- Chịu trách nhiệm tính chính xác đối với hồ sơ thanh toán, quyết toán kinh phí từ ngân sách nhà nước thực hiện hỗ trợ cho hộ gia đình người có công với cách mạng xây mới, sửa chữa nhà ở theo quy định.

2.4. Sở Xây dựng

- Thực hiện nhiệm vụ giúp Ủy ban nhân dân thành phố trong điều hành, triển khai thực hiện Quyết định 21/2024/QĐ-TTg theo quy định.

- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện hỗ trợ xây mới, sửa chữa về kỹ thuật, mỹ thuật theo quy định.

- Phối hợp với các Sở: Tài chính, Nội vụ; các đơn vị, địa phương liên quan giúp Ủy ban nhân dân thành phố thành phố chỉ đạo, đôn đốc, tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện Đề án và các khó khăn, vướng mắc (nếu có); giải quyết các vướng mắc theo thẩm quyền hoặc trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, giải quyết.

2.5. Sở Nội vụ

- Chủ trì thẩm định đối tượng hộ gia đình người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ được hỗ trợ trên cơ sở đề nghị của các địa phương theo thẩm quyền quy định tại Quyết định 21/2024/QĐ-TTg ngày 22/11/2024.

- Phối hợp với Sở Tài chính và các địa phương triển khai thực hiện Đề án theo thẩm quyền quy định.

- Kiểm tra giám sát việc phê duyệt các đối tượng hỗ trợ của Ủy ban nhân dân cấp huyện theo chức năng, nhiệm vụ và theo quy định.

2.6. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan đề xuất bố trí nguồn vốn đầu tư công ngân sách thành phố hàng năm và nguồn kinh phí sự nghiệp hàng năm để thực hiện.

- Trình Ủy ban nhân dân thành phố phân bổ kinh phí cho các địa phương, đơn vị.

- Hướng dẫn thanh toán, quyết toán kinh phí từ ngân sách nhà nước thực hiện hỗ trợ cho hộ gia đình người có công với cách mạng xây mới, sửa chữa nhà ở theo quy định.

- Kiểm tra giám sát trong quá trình thực hiện việc phân bổ kinh phí thực hiện hỗ trợ cho hộ gia đình người có công với cách mạng, thanh toán, quyết toán của Ủy ban nhân dân cấp huyện theo chức năng, nhiệm vụ và theo quy định.

2.7. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch

Chỉ đạo các cơ quan truyền thông thành phố (Trung tâm Báo chí và Truyền thông thành phố, Cổng Thông tin điện tử thành phố) thường xuyên chủ động phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan thực hiện công tác tuyên truyền trong nhân dân về mục đích, yêu cầu, nội dung và quá trình thực hiện, giúp cho cán bộ, nhân dân và các đối tượng chính sách hiểu được ý nghĩa, nắm chắc được quy định để phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện có hiệu quả.

2.8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố

Vận động các tổ chức thành viên của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố tuyên truyền, giám sát thực hiện tại các địa phương theo chức năng, nhiệm vụ quy định; đồng thời phối hợp với chính quyền các địa phương vận động xã hội hoá hỗ trợ thêm cho hộ gia đình người có công với cách mạng và thân nhân của người có công với cách mạng không có khả năng đối ứng để nâng cao hiệu quả việc triển khai thực hiện chính sách của thành phố.

3. Chế độ báo cáo

- Ủy ban nhân dân cấp huyện báo cáo tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Đề án này trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày 31/12/2025 gửi báo cáo về Sở Xây dựng, Sở Nội vụ, Sở Tài chính để Sở Xây dựng tổng hợp tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo tổng kết gửi về Bộ Xây dựng, Bộ Tài chính theo quy định.

- Căn cứ nội dung Đề án, Ủy ban nhân dân thành phố đề nghị các Sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương, tổ chức, cá nhân liên quan tổ chức triển khai thực hiện theo quy định. Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc gửi Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.

Trên đây là Đề án hỗ trợ xây dựng mới hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở đối với người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ trên địa bàn thành phố Hải Phòng./.

BẢNG TỔNG HỢP SỐ HỘ, MỨC HỖ TRỢ, NHU CẦU KINH PHÍ HỖ TRỢ VỀ NHÀ Ở CHO NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG CÓ KHÓ KHĂN VỀ NHÀ Ở NĂM 2025 - THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

(Gửi kèm Quyết định số 17/2 /QĐ-UBND ngày 05 /6/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố)

TT	Nội dung	Hỗ trợ theo Quyết định 21						Hỗ trợ theo Nghị quyết 08						Tổng kinh phí (triệu đồng)	Kinh phí quản lý 0,5% (triệu đồng)	Ghi chú
		Số hộ			Số kinh phí (triệu đồng)			Số hộ			Số kinh phí (triệu đồng)					
		Tổng	Xây mới	Sửa chữa	Tổng	Xây mới (60 triệu đồng/hộ)	Sửa chữa (30 triệu đồng/hộ)	Tổng	Xây mới	Sửa chữa	Tổng	Xây mới (30 triệu đồng/hộ)	Sửa chữa (15 triệu đồng/hộ)			
A	B	1=(2+3)	2	3	4=(5+6)	5	6	7=8+9	8	9	10=11+12	11	12	13=4+10	14=0,5%*13	15
1	Ngô Quyền	7	0	7	210	0	210	7	0	7	105	0	105	315	1,58	QĐ 182/QĐ-UBND ngày 18/02/2025
2	Hồng Bàng	5	3	2	240	180	60	5	3	2	120	90	30	360	1,80	QĐ 365/QĐ-UBND ngày 24/02/2025
3	Hải An	3	1	2	120	60	60	3	1	2	60	30	30	180	0,90	QĐ 441/QĐ-UBND ngày 20/02/2025
4	Lê Chân	3	1	2	120	60	60	3	1	2	60	30	30	180	0,90	QĐ 388/QĐ-UBND ngày 14/02/2025
5	Kiến An	21	10	11	930	600	330	21	10	11	465	300	165	1.395	6,98	QĐ 223/QĐ-UBND ngày 21/02/2025
6	Đồ Sơn	7	2	5	270	120	150	7	2	5	135	60	75	405	2,03	QĐ 109/QĐ-UBND ngày 27/02/2025
7	Dương Kinh	2	1	1	90	60	30	2	1	1	45	30	15	135	0,68	QĐ 235/QĐ-UBND ngày 14/02/2025
8	Thủy Nguyên	54	41	13	2.850	2.460	390	54	41	13	1425	1230	195	4.275	21,38	QĐ 295/QĐ-UBND ngày 14/02/2025
9	An Dương	13	9	4	660	540	120	13	9	4	330	270	60	990	4,95	QĐ 412/QĐ-UBND ngày 21/02/2025
10	Kiến Thụy	25	15	10	1.200	900	300	25	15	10	600	450	150	1.800	9,00	QĐ 830/QĐ-UBND ngày 03/3/2025
11	An Lão	30	24	6	1.620	1.440	180	30	24	6	810	720	90	2.430	12,15	QĐ 1009/QĐ-UBND ngày 26/02/2025
12	Tiên Lãng	42	31	11	2.190	1.860	330	42	31	11	1095	930	165	3.285	16,43	QĐ 623/QĐ-UBND ngày 26/02/2025
13	Vĩnh Bảo	93	62	31	4.650	3.720	930	93	62	31	2325	1860	465	6.975	34,88	QĐ 1762 ngày 27/02/2025
14	Cát Hải	6	2	4	240	120	120	6	2	4	120	60	60	360	1,80	QĐ 458/QĐ-UBND ngày 26/02/2025
	Cộng	311	202	109	15.390	12.120	3.270	311	202	109	7.695	6.060	1.635	23.085	115,425	
	Tổng kinh phí hỗ trợ													23.200,425		